

# QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP HUYỆN: NGHIÊN CỨU TỪ THỰC TIỄN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

● THÁI THỊ KIM OANH

## TÓM TẮT:

Chi ngân sách nhà nước (NSNN) cho đầu tư xây dựng cơ bản là một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng nhằm phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội, đặc biệt là tại các địa phương cấp huyện trong bối cảnh thúc đẩy nhanh quá trình xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên thực tiễn cho thấy, công tác quản lý chi NSNN của chính quyền cấp huyện cho đầu tư xây dựng cơ bản vẫn còn nhiều bất cập như lập dự toán chưa sát với nhu cầu thực tế; cấp phát, thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản vẫn chưa kịp thời và dứt điểm trong năm kế hoạch và thường bị kéo dài. Bài viết nghiên cứu cơ sở lý thuyết của quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản của chính quyền cấp huyện, từ đó vận dụng nghiên cứu thực tiễn tại một địa phương cấp huyện (huyện Thanh Chương) ở tỉnh Nghệ An.

**Từ khóa:** ngân sách nhà nước, xây dựng cơ bản, quản lý ngân sách nhà nước, chính quyền cấp huyện.

## 1. Đặt vấn đề

Đặc điểm của chi đầu tư xây dựng cơ bản là khoản chi lớn của NSNN nhưng không có tính ổn định. Mức độ và phạm vi chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản luôn đi liền với việc thực hiện các mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước trong từng giai đoạn nhất định. Quản lý chi NSNN của chính quyền cấp huyện

đã góp phần hạn chế việc thất thoát nguồn vốn NSNN. Điều này được thể hiện qua việc đánh giá sự cần thiết của một số nhiệm vụ chi, hiệu quả kinh tế - xã hội mang lại khi đầu tư xây dựng một công trình, tính cấp thiết của từng công trình ưu tiên cho từng địa phương và nhu cầu của địa phương để xác định quy mô đầu tư xây dựng cho phù hợp đảm bảo không thất thoát, lãng phí

nguồn vốn. Quản lý chi NSNN của chính quyền cấp huyện đã đảm bảo sự điều phối hài hòa giữa các khoản chi, các mục chi, các nhiệm vụ chi và giữa các địa phương trong huyện, tạo nên sự công bằng, đảm bảo có sự ưu tiên cho các chương trình mục tiêu cấp bách. Do đó, công tác quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản của chính quyền cấp huyện có vai trò hết sức quan trọng.

## **2. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản của chính quyền cấp huyện**

### **2.1. Cơ sở lý thuyết**

Quản lý chi ngân sách cho đầu tư xây dựng cơ bản của chính quyền cấp huyện là quá trình tác động của chính quyền cấp huyện lên toàn bộ hoạt động chi ngân sách cho đầu tư xây dựng cơ bản thông qua các khâu: Lập dự toán thu, chấp hành dự toán thu, quyết toán thu và giám sát, kiểm tra, thanh tra chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản nhằm bảo đảm việc chi nguồn ngân sách đúng quy định pháp luật, đúng mục đích và hiệu quả, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

Như vậy, chủ thể quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản là chính quyền huyện, bao gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện - cơ quan trực tiếp tổ chức, điều khiển quá trình chi quỹ ngân sách cấp huyện. Đối tượng của quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản của chính quyền cấp huyện là chính quyền huyện.

Mục tiêu quản lý NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản của chính quyền cấp huyện là: 1) Đảm bảo chi đúng, chi đủ, chi kịp thời các nguồn chi cho NSNN, chống thất thoát cho NSNN. 2) Tăng cường sức mạnh tài chính của địa phương, hướng đến chi bền vững và đảm bảo cân đối thu chi.

Các chỉ số phản ánh mục tiêu của quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản của chính quyền cấp huyện như sau:

*Thứ nhất*, tổng số NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện.

*Thứ hai*, tổng số NSNN cho đầu tư xây dựng cơ

bản thực tế so với dự toán NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản được chính quyền huyện phê duyệt hàng năm.

*Thứ ba*, tổng số NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản được chính quyền huyện quyết toán so với số thu thực tế.

*Thứ tư*, kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện.

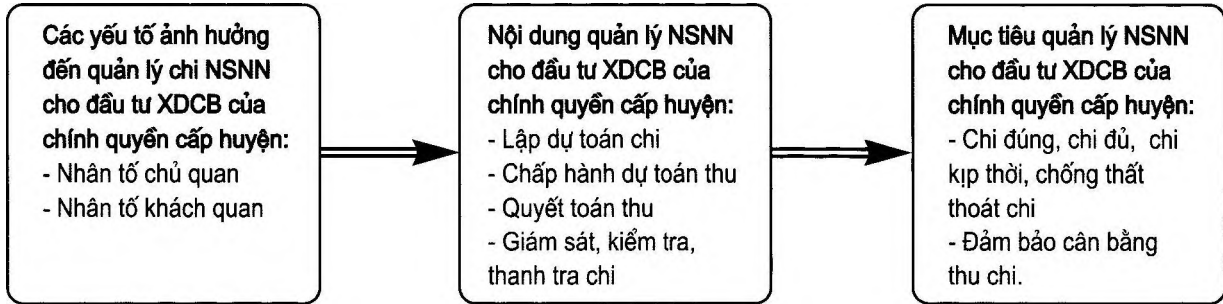
Quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản phải được tổ chức theo những nguyên tắc cân đối thu chi ngân sách cấp huyện; Đảm bảo yêu cầu cần tiết kiệm và hiệu quả trong việc bố trí các khoản chi tiêu của NSNN; Cấp phát ngân sách và sử dụng nguồn vốn NSNN phải có dự toán; Chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản theo những mục tiêu quy định; Đảm bảo yêu cầu cân đối giữa khả năng và nhu cầu trong quản lý và điều hành ngân sách; Nguyên tắc chi trả trực tiếp qua KBNN.

Nội dung quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản bao gồm: 1) Lập dự toán chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm; 2) Chấp hành dự toán chi chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản đã được phê duyệt; 3) Kiểm soát chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn; 4) Quyết toán chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản.

Quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản của chính quyền cấp huyện chịu ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan và khách quan. Đối với nhóm nhân tố chủ quan có ảnh hưởng lớn đến quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản cấp huyện bao gồm: năng lực lãnh đạo quản lý tại các cơ quan trong bộ máy quản lý chi ngân sách, tổ chức bộ máy, trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ cũng như quy trình nghiệp vụ và công nghệ quản lý của địa phương cấp huyện. Nhóm nhân tố khách quan bao gồm các quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản; các cơ chế chính sách, môi trường tự nhiên, các yếu tố của môi trường kinh tế - xã hội; nguồn lực ngân sách.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Khung nghiên cứu



2.2.2. Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp được sử dụng cho nghiên cứu gồm: phương pháp nghiên cứu tài liệu tại bàn; phương pháp thống kê mô tả; phương pháp phân tích, so sánh, tổng hợp; phương pháp thu thập dữ liệu thứ cấp; phương pháp phân tích nguyên nhân kết quả, phương pháp phân tích sơ đồ hình cây để phân tích các mục tiêu cũng như nguyên nhân hạn chế của quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

Kết quả nghiên cứu thực tế công tác quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản của chính quyền huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An như sau:

- Bộ máy quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản của chính quyền huyện Thanh Chương được bố trí theo đúng qui định của Chính phủ. Cán bộ công chức tại các cơ quan làm công

tác quản lý chi ngân sách của chính quyền huyện Thanh Chương đều có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ trung cấp trở lên (cụ thể có 2 cán bộ có trình độ trung cấp trên tổng số 31 cán bộ chiếm tỷ lệ 6,45%; có 8 cán bộ có trình độ sau đại học chiếm 25,8%, trình độ đại học chiếm 67,74%). Riêng đội ngũ nhân lực làm việc tại phòng Kế hoạch - Tài chính của Huyện có 4/7 người trình độ sau đại học, chiếm tỷ lệ 51,14% so với nhân lực cả Phòng và chiếm 12,9% so với tổng nhân lực trình độ sau đại học tham gia quản lý chi ngân sách cả Huyện. Xét về trình độ, lực lượng làm công tác quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản của huyện Thanh Chương rất tốt, nên đây sẽ là điều kiện làm tiền đề đảm bảo cho việc nâng cao năng lực thực hiện các yêu cầu về công tác quản lý chi NSNN cấp huyện.

- Qua tổng hợp số liệu phân tích tại Bảng 1 cho thấy, hoạt động chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản của huyện Thanh Chương giai đoạn 2018 -

**Bảng 1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ chi cho đầu tư xây dựng cơ bản**

*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
<b>Tổng dự toán chi NSNN huyện</b>	<b>1.033.579,0</b>	<b>996.619,0</b>	<b>919.904,0</b>
Dự toán chi đầu tư - XD/CB	10.000	16.250	20.000
Quyết toán chi đầu tư - XD/CB	66.141,05	106.333,03	104.703,206
Tỷ lệ vượt dự toán (%)	661	654	523

*Nguồn: Phòng Kế hoạch - Tài chính huyện Thanh Chương*

2020 vượt dự toán rất cao, trung bình vượt dự toán qua các năm là 627%. Tuy nhiên, tỷ lệ vượt dự toán đã giảm dần qua các năm, từ vượt 661% năm 2018, nhưng đến năm 2020 còn 523%. Điều đó cho thấy, công tác lập dự toán của Huyện ngày càng tốt hơn và giảm được khá lớn tỷ lệ vượt dự toán.

Qua số liệu cho thấy, việc lập dự toán chưa sát với nhu cầu thực tế, khả năng cân đối vốn của địa phương hạn hẹp dẫn đến một số dự án khởi công quá lâu nhưng đến nay chưa bố trí đủ vốn để hoàn thành đầu tư, không đảm bảo theo tiến độ thực hiện, như: Dự án xây dựng khu Tái định cư mẫu

trường đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư còn dàn trải, phê duyệt dự án đầu tư khi chưa bố trí được nguồn vốn dẫn đến kéo dài thời gian đầu tư.

Việc triển khai thực hiện một số dự án đầu tư vẫn rất chậm và thường thực hiện vào cuối năm dẫn đến khó khăn cho cơ quan thanh toán trong việc kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Công tác cấp phát, thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản vẫn chưa kịp thời và dứt điểm trong năm kế hoạch. Công tác kiểm soát và thu hồi tạm ứng của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản huyện Thanh Chương không thực hiện đúng quy định với một số trường hợp. (Bảng 2)

**Bảng 2. Tình hình quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành trên địa bàn huyện Thanh Chương giai đoạn 2018 - 2020**

*Đơn vị: Tỷ đồng*

Năm	Công trình hoàn thành bàn giao		Công trình được thẩm tra phê duyệt				
	Tổng số CT	TMĐT	Tổng số CT	TMĐT	Giá trị CĐT đề nghị	Giá trị QT được duyệt	Tăng +; giảm -
Năm 2018	245	277,145	245	277,145	262,125	262,125	-15,02
Năm 2019	287	324,225	287	324,225	297,205	297,205	-27,02
Năm 2020	300	362,548	300	362,548	352,432	352,432	-10,116

*(Nguồn: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thanh Chương)*

cho người dân vạn chài ở Khe Mừ. do Chi cục Phát triển nông thôn (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nghệ An) làm chủ đầu tư. Khởi công năm 2010, với tổng kinh phí thực hiện khoảng hơn 80 tỷ đồng, dự án nhằm phục vụ chỗ tái định cư cho khoảng 41 hộ dân vạn chài sông Lam; Dự án tổ hợp sản xuất tinh dầu, dược liệu, thực phẩm chức năng công nghệ cao, với tổng mức đầu tư 217 tỷ đồng, công suất 250.000 tấn nguyên liệu lá (sả) mỗi năm; Dự án xây dựng Chợ đầu mối và Khu kinh doanh tổng hợp. Một số công trình có quy mô chưa phù hợp gây tổn kém lãng phí ngân sách do khai thác sử dụng kém hiệu quả như công trình Đường liên thôn tuyến Hạnh Lâm đi Thanh Sơn. Việc lập, thẩm định chủ

Công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản của huyện Thanh Chương thường chậm so với quy định. Một số các dự án hoàn thành đưa vào sử dụng có thời gian quyết toán chậm nhiều tháng, thậm chí công trình, dự án chậm nhiều năm những vẫn chưa được Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán hoàn thành gửi cơ quan thẩm tra. Trên địa bàn Huyện có 56 dự án, trong đó có 12 dự án do UBND huyện làm chủ đầu tư đã hoàn thành từ năm 2015 đến thời điểm ngày 30/11/2019 chưa được thẩm tra, quyết toán. Tại Ban Quản lý các dự án xây dựng cơ bản huyện có 6 dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng từ năm 2018 về trước với chi phí đầu tư 37.476 triệu đồng, đã thanh toán 33.574 triệu đồng chưa được quyết

toán vốn đầu tư và dự án đầu tư hoàn thành. Đối với một số dự án được Ban Quản lý dự án theo dõi riêng đối với chi phí đầu tư và nguồn vốn, chưa đưa vào báo cáo quyết toán của đơn vị, do bị mất hồ sơ chưa thể quyết toán.

Sở dĩ vẫn còn những bất cập, hạn chế là do trách nhiệm giữa các bên tham gia vào công tác quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách huyện chưa thực sự rõ ràng, còn nhiều chồng chéo. Trong quá trình thay đổi các cơ chế chính sách, nhiều cán bộ quản lý chưa theo kịp trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chưa thay đổi nề nếp quản lý, thái độ phục vụ, tinh thần học tập nâng cao kiến thức còn chưa cao trong khi các văn bản quy phạm pháp luật trong đầu tư xây dựng cơ bản quá phức tạp, nhiều và thiếu tập trung; Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án hạn chế về năng lực để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong đầu tư xây dựng cơ bản, phụ thuộc vào chất lượng các tổ chức tư vấn nên còn nhiều sai sót trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh đó, công tác đào tạo bồi dưỡng, cập nhật cơ chế chính sách chưa được chú trọng, hàng năm chưa có nhiều các lớp bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ xây dựng cơ bản, thu nhập người làm công tác quản lý còn thấp dẫn đến tinh thần, trách nhiệm của cán bộ chưa cao trong việc thực hiện nhiệm vụ. Chính quyền huyện chưa có chế tài đủ mạnh như quy định xử phạt theo ngày chậm đối với trường hợp chủ đầu tư gửi báo cáo quyết toán chậm, cũng như đối với các trường hợp chủ đầu tư đã gửi báo cáo quyết toán nhưng tổ chức, cá nhân thẩm tra, phê duyệt quyết toán chậm.

Các biện pháp khắc phục những sai sót trong các khâu của quá trình chi ngân sách huyện cho đầu tư xây dựng cơ bản, như: chủ trương đầu tư, lập kế hoạch vốn, kiểm soát, thanh toán, nghiệm thu, quản lý chất lượng công trình đến quyết toán công trình chưa được cụ thể và phù hợp. Cơ chế giám sát tình hình sử dụng ngân sách huyện cho đầu tư xây dựng cơ bản đối với các công trình, dự án còn chưa cụ thể, chi tiết. Công tác kiểm tra giám sát chưa thường xuyên, toàn diện; một số

công trình cơ quan kiểm tra, giám sát còn chồng chéo, trùng lặp trong chức năng, quyền hạn và trách nhiệm, thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong kiểm tra việc quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Các quy trình kiểm tra, giám sát chưa được lập và ban hành một cách đầy đủ, kịp thời và khoa học.

Bên cạnh đó, các văn bản quy phạm pháp luật thay đổi quá nhiều, chưa thực sự đầy đủ và chặt chẽ, đặc biệt là các hướng dẫn trong những trường hợp cụ thể, một số văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước. Ý thức giám sát việc đầu tư xây dựng cơ bản của quần chúng nhân dân còn nhiều hạn chế, chưa có hiệu quả. Việc ban hành các văn bản hướng dẫn về chi ngân sách và quản lý chi ngân sách chính sách của tỉnh Nghệ An cũng như của Trung ương nhiều lúc còn chậm, thậm chí thay đổi, dẫn tới việc phải điều chỉnh kế hoạch, gây khó khăn không nhỏ trong công tác quản lý điều hành. Mặt khác, hiện nay, nhiều hạng mục chưa có sự thống nhất được 2 nhiệm vụ chi về một đơn vị quản lý, chi thường xuyên do Sở Tài chính phân bổ, chi đầu tư xây dựng cơ bản do Sở Kế hoạch - Đầu tư phân bổ. Điều này cũng làm cho công tác quản lý chi gặp không ít khó khăn. Ngoài ra, do điều kiện kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Thanh Chương cũng có những đặc thù riêng, vì đây là huyện có truyền thống về nông nghiệp như trồng trọt và chăn nuôi; có nhiều điều kiện để phát triển du lịch sinh thái và tâm linh nên Huyện được Đảng, Nhà nước và tỉnh Nghệ An hết sức quan tâm. Nguồn đầu tư NSNN hàng năm tăng lên trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản. Điều này làm cho công tác quản lý chi NSNN trên địa bàn Huyện gặp nhiều khó khăn do việc phát sinh nhiều chương trình mục tiêu, phát sinh nhiều đầu mục chi ngân sách.

### **3.2. Một số khuyến nghị**

- Chính quyền huyện cần quan tâm đến công việc trả nợ các công trình hoàn thành, bố trí đúng tiến độ nguồn vốn theo quy định đối với các dự án đang triển khai và chuẩn bị triển khai. Xử lý và làm tốt công tác quản lý nợ đọng xây dựng cơ bản

theo Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường công tác thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản có kịp thời, hiệu quả Thông tư 10/2020/TT-BTC quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn Nhà nước của Bộ Tài chính. Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả đầu tư của nguồn vốn NSNN. Thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí khi sử dụng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản từ NSNN nói chung và ngân sách huyện Thanh Chương nói riêng.

- Tăng cường thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát các dự án đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn nhằm đảm bảo việc sử dụng ngân sách đúng chính sách, chế độ theo quy định hiện hành.

- Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ

An; đáp ứng nhu cầu thực tế về số lượng và chất lượng của cán bộ quản lý, tăng cường tập huấn bồi dưỡng kiến thức, nâng cao đạo đức nghề nghiệp để góp phần thực hiện nhiệm vụ được giao.

#### 4. Kết luận

Nhiệm vụ của chính quyền cấp huyện là phải đảm bảo hiệu lực và hiệu quả quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản. Muốn vậy, đòi hỏi chính quyền huyện Thanh Chương cần tập trung phát triển có hệ thống các yếu tố thuộc về quản lý như công tác tổ chức, xây dựng cơ chế, cung cấp thông tin và sử dụng các công cụ để phân bổ nguồn lực một cách tối ưu, biến đầu vào thành các kết quả đầu ra phù hợp với nguyên tắc “kỷ luật tài khóa tổng thể; phân bổ nguồn lực phù hợp” với mục tiêu chiến lược ưu tiên, đảm bảo hiệu quả và hiệu lực sự cung ứng các hàng hóa và dịch vụ công ■

### TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Dương Đăng Chinh, Phạm Văn Khoan (2009). *Giáo trình Quản lý tài chính công*. Nhà xuất bản Tài chính, Hà Nội.
2. Phương Thị Hồng Hà (2006). *Giáo trình Quản lý ngân sách nhà nước*. Nhà xuất bản Hà Nội.
3. Quốc hội (2015). *Luật Ngân sách nhà nước năm 2015*.
4. Sử Đình Thành, Bùi Thị Mai Hoài (2009). *Tài chính công và phân tích chính sách thuế*, Nhà xuất bản Lao động và Xã hội, Hà Nội.
5. UBND huyện Thanh Chương (2020). *Báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ các năm 2015 - 2018 và phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2016 - 2020*.
6. UBND huyện Thanh Chương (2020). *Báo cáo Kết quả thực hiện kế hoạch xây dựng cơ bản hàng năm và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch hàng năm từ 2018 - 2020*.
7. Quốc hội (2020). *Luật Ngân sách nhà nước năm 2020*.

**Ngày nhận bài: 15/6/2021**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 26/6/2021**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 14/7/2021**

*Thông tin tác giả:*

**TS. THÁI THỊ KIM OANH**

**Trường Đại học Vinh**

**THE MANAGEMENT OF STATE BUDGET EXPENDITURES  
FOR CAPITAL CONSTRUCTION INVESTMENT  
AT THE DISTRICT-LEVEL GOVERNMENT:  
CASE STUDY OF THANH CHUONG DISTRICT,  
NGHE AN PROVINCE**

● Ph.D **THAI THỊ KIM OANH**  
Vinh University

**ABSTRACT:**

State budget expenditure for capital construction investment is one of major tasks of the government, especially district-level governments, to develop the national economy, ensure social security, and to accelerate the new rural development program at localities. However, the practical management of state budget expenditure for capital construction investment at district-level governments has some shortcomings such as inaccurate estimates, inappropriate investment allocation and delayed payment. This paper examines the theoretical basis of the management of state budget expenditures for capital construction investment at the district-level government and analyzes the current situation at Thanh Chuong District, Nghe An Province.

**Keywords:** state budget, capital construction investment, state budget management, district-level government.